

CÔNG TY TNHH HỢP TÁC ĐẦU TƯ XNK THĂNG LONG
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY TNHH HỢP TÁC ĐẦU TƯ XNK THĂNG LONG

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: XNK THANG LONG INVESTMENT COOPERATION LIMITED COMPANY

Tên công ty viết tắt:

2. Mã số doanh nghiệp: 0109195558

3. Ngày thành lập: 27/05/2020

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Số 120 Yên Phụ, tổ 16 cụm 3, Phường Yên Phụ, Quận Tây Hồ, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 0989736969

Fax:

Email:

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Xay xát và sản xuất bột thô	1061
2.	Sản xuất đồ uống không cồn, nước khoáng	1104
3.	Sản xuất hàng dệt sẵn (trừ trang phục)	1392
4.	Máy trang phục (trừ trang phục từ da lông thú)	1410
5.	Sản xuất sản phẩm từ da lông thú	1420
6.	Sản xuất trang phục dệt kim, đan móc	1430
7.	Xây dựng công trình đường sắt	4211
8.	Xây dựng công trình đường bộ	4212
9.	Bán buôn nông, lâm sản nguyên liệu (trừ gỗ, tre, nứa) và động vật sống Chi tiết: bán buôn thóc, ngô và các loại hạt ngũ cốc khác; Bán buôn hoa và cây; Bán buôn động vật sống; Bán buôn thức ăn và nguyên liệu làm thức ăn cho gia súc, gia cầm và thủy sản; Bán buôn nông, lâm sản nguyên liệu khác (trừ gỗ, tre, nứa)	4620
10.	Bán buôn gạo, lúa mì, hạt ngũ cốc khác, bột mì	4631
11.	Bán buôn thực phẩm Chi tiết: Bán buôn thịt và các sản phẩm từ thịt; bán buôn thủy sản; bán buôn rau quả; bán buôn cà phê, bán buôn chè; bán buôn đường, sữa và các sản phẩm sữa; bánh kẹo và các sản phẩm chế biến từ ngũ cốc, bột, tinh bột; bán buôn thực phẩm khác	4632
12.	Bán buôn đồ uống	4633
13.	Xây dựng nhà để ở	4101
14.	Xây dựng nhà không để ở	4102

15.	Xây dựng công trình chế biến, chế tạo	4293
16.	Sản xuất vali, túi xách và các loại tương tự, sản xuất yên đệm	1512
17.	Sản xuất giày, dép	1520
18.	Sản xuất, phân phối hơi nước, nước nóng, điều hoà không khí và sản xuất nước đá	3530
19.	Phá dỡ	4311
20.	Lắp đặt hệ thống điện	4321
21.	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, hệ thống sưởi và điều hoà không khí	4322(Chính)
22.	Lắp đặt hệ thống xây dựng khác Chi tiết: lắp đặt hệ thống thang máy; thang cuốn, cửa cuốn; cửa tự động, dây dẫn chống sét; hệ thống hút bụi, hệ thống âm thanh; hệ thống cách âm, cách nhiệt, chống rung	4329
23.	Bán lẻ lương thực trong các cửa hàng chuyên doanh	4721
24.	Vận tải hành khách đường bộ khác chi tiết: vận tải hành khách bằng xe khách nội tỉnh, liên tỉnh	4932
25.	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ trừ hóa lỏng khí để vận chuyển	4933
26.	Bán buôn vải, hàng may mặc, giày dép	4641
27.	Xây dựng công trình cấp, thoát nước	4222
28.	Hoạt động xây dựng chuyên dụng khác	4390
29.	Đại lý, môi giới, đấu giá hàng hóa chi tiết: đại lý bán hàng hóa	4610
30.	Chuẩn bị mặt bằng	4312
31.	Hoàn thiện công trình xây dựng	4330
32.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác	4659
33.	Bán buôn kim loại và quặng kim loại chi tiết: bán buôn sắt thép, bán buôn kim loại khác	4662
34.	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng Chi tiết: bán buôn xi măng; bán buôn gạch xây; ngói, đá, cát; sỏi; bán buôn kính xây dựng; bán buôn sơn, vecni; bán buôn gạch ốp lát và thiết bị vệ sinh; bán buôn vật liệu và thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng	4663
35.	Bán lẻ lương thực, thực phẩm, đồ uống, thuốc lá, thuốc láo chiếm tỷ trọng lớn trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp	4711
36.	Bán lẻ thực phẩm trong các cửa hàng chuyên doanh	4722
37.	Bán lẻ vải, len, sợi, chỉ khâu và hàng dệt khác trong các cửa hàng chuyên doanh	4751
38.	Bán lẻ thảm, đệm, chăn, màn, rèm, vật liệu phủ tường và sàn trong các cửa hàng chuyên doanh	4753
39.	Bán lẻ hàng may mặc, giày dép, hàng da và giả da trong các cửa hàng chuyên doanh	4771

40.	Vận tải hành khách đường bộ trong nội thành, ngoại thành (trừ vận tải bằng xe buýt)	4931
41.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình chi tiết: bán buôn hàng gốm, sứ thủy tinh, bán buôn đồ điện gia dụng; đèn và bộ đèn điện; bán buôn giường, tủ, bàn ghế và đồ dùng nội thất tương tự; bán buôn đồ dùng khác cho gia đình chưa được phân vào đâu	4649
42.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu chi tiết: xuất nhập khẩu các mặt hàng công tinh kinh doanh (theo điều 28 Luật thương mại 2005)	8299

6. Vốn điều lệ: 1.000.000.000 VNĐ

7. Danh sách thành viên góp vốn:

STT	Tên thành viên	Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Giá trị vốn góp (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số CMND (hoặc chứng thực cá nhân hợp pháp khác) đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức	Ghi chú
1	NGUYỄN BÁ LƯỢNG	Tổ 6, Phường Thượng Thanh, Quận Long Biên, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	800.000.000	80,000	013145110	
2	BÙI CHÍ HIẾU	Tiểu khu 4, Thị trấn Lương Sơn, Huyện Lương Sơn, Tỉnh Hòa Bình, Việt Nam	200.000.000	20,000	113782629	

8. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: BÙI CHÍ HIẾU

Giới tính: Nam

Chức danh: Giám đốc

Sinh ngày: 19/08/1987

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: Chứng minh nhân dân

Số giấy chứng thực cá nhân: 113782629

Ngày cấp: 17/05/2018

Nơi cấp: CA Hòa Bình

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Tiểu khu 4, Thị trấn Lương Sơn, Huyện Lương Sơn, Tỉnh Hòa Bình, Việt Nam

Chỗ ở hiện tại: Tiểu khu 4, Thị trấn Lương Sơn, Huyện Lương Sơn, Tỉnh Hòa Bình, Việt Nam

9. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội